|  |  |
| --- | --- |
| Use Case ID | UC13 |
| Use Case Name | Thêm sản phẩm |
| Description | Cho phép quản trị viên thêm sản phẩm mới trong hệ thống |
| Actors | Admin (QTV) |
| Pre-Condition(s): | Đăng nhập tài khoản với quyền Admin (QTV) |
| Post-Condition(s): | Quản trị viên thêm sản phẩm thành công |
| Basic Flow | 1. Quản trị viên click vào thêm “Sản phẩm” ở header 2. Hiển thị Modal thêm sản phẩm 3. Quản trị viên điền các thông tin cho sản phẩm 4. Ấn nút thêm sản phẩm 5. Hệ thống hiển thị Modal thông báo thêm thành công |
| Alternative Flow |  |
| Exception Flow | Mất kết nối internet trong quá trình đăng nhập |
| Business Rule | * Xuất thông báo lỗi “Không được để trống” khi để trống những textbox bắt buộc nhập (TenSP, SL, …) * Xuất thông báo lỗi “Chưa chọn hình ảnh” khi để trống những textbox bắt buộc nhập (TenSP, SL, …) * Xuất thông báo lỗi “Chưa chọn hình ảnh” khi chưa chọn hình ảnh cho sản phẩm |
| Non-Functional Requirement | Giao diện mượt mà |

|  |  |
| --- | --- |
| Use Case ID | UC14 |
| Use Case Name | Sửa sản phẩm |
| Description | Cho phép quản trị viên sửa thông tin sản phẩm trong hệ thống |
| Actors | Admin (QTV) |
| Pre-Condition(s): | Đăng nhập tài khoản với quyền Admin (QTV) |
| Post-Condition(s): | Quản trị viên sửa sản phẩm thành công |
| Basic Flow | 1. Quản trị viên click vào sửa “Sản phẩm” ở header 2. Hiển thị Modal sửa sản phẩm, chứa thông tin của sản phẩm đó 3. Quản trị viên điền các thông tin cần sửa cho sản phẩm 4. Ấn nút cập nhật sản phẩm 5. Hệ thống hiển thị Modal thông báo cập nhật thành công |
| Alternative Flow |  |
| Exception Flow | Mất kết nối internet trong quá trình đăng nhập |
| Business Rule | * Xuất thông báo lỗi “Không được để trống” khi để trống những textbox bắt buộc nhập (TenSP, SL, …) * Xuất thông báo lỗi “Chưa chọn hình ảnh” khi để trống những textbox bắt buộc nhập (TenSP, SL, …) * Xuất thông báo lỗi “Chưa chọn hình ảnh” khi chưa chọn hình ảnh cho sản phẩm |
| Non-Functional Requirement | Giao diện mượt mà |

|  |  |
| --- | --- |
| Use Case ID | UC15 |
| Use Case Name | Xóa sản phẩm |
| Description | Cho phép quản trị viên xóa sản phẩm trong hệ thống |
| Actors | Admin (QTV) |
| Pre-Condition(s): | Đăng nhập tài khoản với quyền Admin (QTV) |
| Post-Condition(s): | Quản trị viên xóa sản phẩm thành công |
| Basic Flow | 1. Quản trị viên click vào nút xóa “Sản phẩm” trên mỗi sản phẩm 2. Hiển thị Alert xác nhận OK/Cancel |
| Alternative Flow | 2.a Quản trị viên chọn “OK”. Hệ thống chuyển trạng thái của sản phẩm sang đã hủy. Thông báo modal xóa sản phẩm thành công  2.b Quản trị viên chọn “Cancel”. Close Modal |
| Exception Flow | Mất kết nối internet trong quá trình đăng nhập |
| Business Rule | Xuất thông báo lỗi khi hiển thị danh sách tài khoản không thành công |
| Non-Functional Requirement | Giao diện mượt mà |

|  |  |
| --- | --- |
| Use Case ID | UC16 |
| Use Case Name | Xem thống kê |
| Description | Cho phép quản trị viên xem các thống kê về sản phẩm |
| Actors | Admin (QTV) |
| Pre-Condition(s): | Đăng nhập tài khoản với quyền Admin (QTV) |
| Post-Condition(s): | Quản trị viên xem thống kê thành công |
| Basic Flow | 1. Quản trị viên click vào mục “Thống kê” ở thanh sidebar 2. Hiển thị danh sách các bảng, đồ thị thống kê |
| Alternative Flow |  |
| Exception Flow | Mất kết nối internet trong quá trình đăng nhập |
| Business Rule | Xuất thông báo lỗi khi hiển thị thống kê không thành công |
| Non-Functional Requirement | Giao diện mượt mà |